

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TAM ĐIỆP
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 36/2018/HS-ST
Ngày 29 - 8 - 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TAM ĐIỆP, TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương.

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Ông Phạm Thành Long;

+ Bà Vũ Thị Hải Vân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Hà Trang – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 8 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 33/2018/TLST-HS ngày 18 tháng 7 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 35/2018/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 8 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn C; sinh ngày 24/7/1986 tại huyện N, tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú: Thôn C, xã P, huyện N, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Chính K và bà Phan Thị N; có vợ và 01 con; tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 01/7/2010 Ủy ban nhân dân huyện Nho Quan ban hành quyết định số 1746/QĐ-UBND về việc đưa người nghiện ma túy vào Trung tâm chữa bệnh, giáo dục lao động xã hội tỉnh Ninh Bình thời gian bắt buộc chữa bệnh là 24 tháng.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 18/4/2018 đến ngày 20/4/2018 chuyển tạm giam cho đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình theo Quyết định tạm giam số 29/2018/HSST-QĐTG ngày 18/7/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình. (có mặt)

- Người làm chứng:

+ NLC1 (vắng mặt)

+ NLC2 (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13 giờ 30 phút ngày 18/4/2018, C đi vào khu vực thôn Tân Hạ, xã Quang Sơn, thành phố Tam Điệp mua được của một người đàn ông không quen biết một gói Heroine với giá 200.000 đồng, sau đó đi nhờ xe về khu vực tổ 4 phường Tân Bình, thành phố Tam Điệp. Khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày, khi C đang đi bộ trên đường 12B để bắt xe về nhà ở xã P, huyện N thì Tổ công tác của phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Ninh Bình phối hợp với Công an phường Tân Bình, thành phố Tam Điệp phát hiện thấy Nguyễn Văn C đi bộ một mình ở lề đường, có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy. Tổ công tác đã yêu cầu kiểm tra giấy tờ tùy thân đối với Nguyễn Văn C, ngay lập tức C quay người định bỏ chạy, đồng thời thả từ tay phải xuống đất ngay cạnh chân C một gói nhỏ, gói bên ngoài bằng giấy bạc màu vàng thì bị Tổ công tác phát hiện và yêu cầu C tự nhặt gói nhỏ mà C vừa thả xuống đất lên. Tại chỗ C khai nhận đó là gói Heroine, C mua về để sử dụng, nhưng chưa kịp sử dụng thì bị Công an phát hiện. Tổ công tác Công an tỉnh Ninh Bình đã thu giữ của C gói nhỏ được gói bên ngoài giấy bạc màu vàng có kích thước (1 x 1)cm, bên trong có chất bột dạng cục màu trắng. Tổ công tác tiến hành lập biên bản niêm phong, thu giữ theo đúng quy định của pháp luật. Quá trình kiểm tra, tổ công tác còn thu giữ của C 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu tím đã qua sử dụng, bên trong có 01 sim có số thuê bao 0963.316.117 và 220.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam. Sau đó đưa C cùng vật chứng về trụ sở Công an phường Tân Bình, thành phố Tam Điệp tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tại trụ sở Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, Công an tỉnh Ninh Bình đã tiến hành mở niêm phong, cân xác định khối lượng chất bột dạng cục, màu trắng bên trong gói nhỏ được gói bằng giấy bạc màu vàng, thu giữ của Nguyễn Văn C có khối lượng 0,1317 gam ký hiệu M gửi đi giám định.

Tại bản kết luận giám định số 74/KLGD-PC54-MT ngày 20/4/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận: Mẫu chất bột dạng cục màu trắng ký hiệu M gửi giám định có khối lượng 0,1317 gam, là ma túy, loại Heroine. Heroine là chất ma túy thuộc bảng danh mục I, số thứ tự 20, Nghị định 82/2013/NĐ – CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ.

Tại bản cáo trạng số 35/CT-VKSTPTĐ ngày 16/7/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp truy tố bị cáo Nguyễn Văn C về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp vẫn giữ nguyên bản cáo trạng đã truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn C từ 13 tháng đến 15 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ là ngày 18/4/2018. Về xử lý vật chứng: áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; tịch thu tiêu hủy 0,0634gam Heroine còn lại và toàn bộ vỏ bao gói trong gói niêm phong ban đầu; 01 vỏ phong bì giấy đã dùng để niêm phong vật chứng thu giữ ban đầu của Nguyễn Văn C.

Trong quá trình điều tra, NLC trình bày: Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 18/4/2018 thấy một nam thanh niên đi bộ trên Quốc lộ 12B hướng về Nho Quan.

Lúc này, các anh Công an đi đến gần người nam thanh niên yêu cầu đứng lại kiểm tra thì nam thanh niên quay người định bỏ chạy và thả rơi từ trên tay một gói nhỏ màu vàng xuống đất nhưng bị Công an phát hiện và yêu cầu người nam thanh niên nhặt lên.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi bị truy tố như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp. Bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát về tội danh, hình phạt và nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Tam Điệp, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của người làm chứng; vật chứng đã thu giữ; Kết luận giám định số 74/KLGD-PC54-MT ngày 20/4/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ để kết luận: Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 18/4/2018, bị cáo Nguyễn Văn C có hành vi cất giữ trái phép 0,1317 gam Heroine trong người để sử dụng.

Hành vi nêu trên của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy. Theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự thì *“Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:....c) Heroine, Cocain, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam”*. Như vậy, hành vi của bị cáo cất giữ trái phép 0,1317 gam Heroine trong người để sử dụng đã phạm tội *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”* quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp truy tố bị cáo Nguyễn Văn C về tội *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”* quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4] Về nhân thân:

Tại biên bản xác minh ngày 18/6/2018 Công an huyện Nho Quan đã cung

cấp về việc Nguyễn Văn C là đối tượng có hành vi gây rối trật tự công cộng trong ngày 11/9/2007 Công an huyện Nho Quan đã lập danh chỉ bản số 94. Nhưng hiện tại toàn bộ hồ sơ và phần danh chỉ bản đã lập của Nguyễn Văn C không có tại văn phòng của Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Nho Quan và trong kho lưu trữ của Công an huyện Nho Quan. Do đó không có căn cứ để xác định Nguyễn Văn C là đối tượng có hành vi gây rối trật tự công cộng trong ngày 11/9/2007.

Ngày 01/7/2010 Ủy ban nhân dân huyện Nho Quan ban hành quyết định số 1746/QĐ-UBND về việc đưa người nghiện ma túy vào Trung tâm chữa bệnh, giáo dục lao động xã hội tỉnh Ninh Bình thời gian bắt buộc chữa bệnh là 24 tháng kể từ ngày bắt đầu chấp hành quyết định này. Tại Quyết định số 154/QĐ-UBND ngày 28/01/2011 của Ủy ban nhân dân huyện Nho Quan về việc cho phép Nguyễn Văn C được hoãn thời gian chữa bệnh theo Quyết định nêu trên. Căn cứ khoản 2 Điều 141 Luật xử lý vi phạm hành chính và khoản 2 Điều 1 Nghị quyết số 24/2012-QH13 ngày 20/6/2012 của Quốc Hội thì các quy định liên quan đến việc áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh tiếp tục có hiệu lực đến hết ngày 31/12/2013, do vậy căn cứ vào khoản 2 Điều 7 Luật xử lý vi phạm hành chính, bị cáo được hưởng quy định về thời hạn được coi là chưa bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính.

Như vậy, bị cáo có nhân thân xấu, song không lấy đó làm bài học để sửa chữa, phần đầu trở thành công dân có ích cho gia đình, xã hội mà lại phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

[5] Từ những phân tích, đánh giá nêu trên, Hội đồng xét xử áp dụng loại hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo với xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo tàng trữ ma túy trong người để sử dụng không nhằm mục đích kiếm lời. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp:

Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu giữ của C: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, bên trong có 01 sim có số thuê bao 0963.316.117 và số tiền 220.000 đồng. Qua điều tra xác định là tài sản của C không liên quan đến hành vi phạm tội. Do vậy Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại các tài sản trên cho bị cáo thông qua ông Nguyễn Chính K (bố bị cáo – người được bị cáo ủy quyền) là đúng pháp luật.

Về số Heroine 0,0634gam còn lại sau khi giám định là vật cấm lưu hành; toàn bộ vỏ bao gói trong gói niêm phong ban đầu; 01 vỏ phong bì giấy đã dùng để niêm phong vật chứng thu giữ ban đầu của Nguyễn Văn C đều không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp với điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. (Chi tiết vật chứng như Biên bản giao nhận vật chứng ngày 16 tháng 7 năm 2018 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tam Điệp và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tam Điệp).

[8] Về nguồn gốc ma túy: Nguyễn Văn C khai ngày 18/4/2018, C bắt xe buýt từ nhà xuống thành phố Tam Điệp và đi nhờ xe mô tô của một người đi đường (không biết tên, tuổi, địa chỉ của anh ta) đi đến khu vực Công ty TNHH giấy da ADODA, thuộc địa phận thôn Tân Hạ, xã Quang Sơn, thành phố Tam Điệp. Tại đây C hỏi và mua được một gói Heroine với giá 200.000 của một người đàn ông

khoảng 30 tuổi (không biết tên, tuổi, địa chỉ). Do vậy cơ quan Cảnh sát điều tra đã tách tài liệu ra để tiếp tục điều tra, xử lý là đúng quy định của pháp luật.

[9] Đối với người đàn ông tên LC: Ban đầu bị cáo khai LC là người đi mua ma túy cho bị cáo và cho bị cáo đi nhờ từ thôn Tân Hạ, xã Quang Sơn về khu vực Quốc lộ 12B, tổ 4, phường Tân Bình, thành phố Tam Điệp. Đến ngày 26/4/2018 bị cáo thay đổi lời khai là trong ngày 18/4/2018 bị cáo mua ma túy của một người đàn ông không quen biết sau đó đi nhờ xe của một nam thanh niên tên LC quê ở xã S, huyện N, tỉnh Ninh Bình. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tam Điệp đã tiến hành xác minh. Qua kiểm tra, trên địa bàn xã S không có ai tên là LC hay có bố mẹ tên là LC nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với Bùi Văn L: Quá trình điều tra ban đầu bị cáo khai là L đưa tiền và đi mua ma túy cùng bị cáo. Ngày 26/4/2018 C thay đổi lời khai là trong ngày 18/4/2018 C đi mua ma túy một mình. Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tam Điệp đã xác định Bùi Văn L không liên quan đến hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của C nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với người đàn ông tên T “con” mà ban đầu C khai là người cùng LC đi mua ma túy hộ C, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tam Điệp đã tiến hành xác minh. Quá trình kiểm tra, trên địa bàn xã Quang Sơn không có ai tên là T “con” nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

- Điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

- Điều 26 của Luật Thi hành án dân sự.

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn C 13 (Mười ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ là ngày 18/4/2018.

2. Xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp: Tịch thu tiêu hủy 0,0634gam Heroine còn lại và toàn bộ vỏ bao gói trong gói niêm phong ban đầu; 01 vỏ phong bì giấy đã dùng để niêm phong vật chứng thu giữ ban đầu.

(Chi tiết vật chứng như Biên bản giao nhận vật chứng ngày 16 tháng 7 năm 2018 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tam Điệp và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tam Điệp).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Văn C phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình: 01 bản.
- Sở tư pháp tỉnh Ninh Bình: 01 bản.
- VKSND tỉnh Ninh Bình: 01 bản.
- VKSND TP. Tam Điệp: 02 bản.
- Cơ quan CSĐT và Cơ quan Thi hành án hình sự Công an TP. Tam Điệp: 02 bản.
- Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình: 01 bản.
- Chi cục Thi hành án dân sự TP. Tam Điệp: 01 bản.
- Bị cáo: 01 bản;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; Văn phòng: 03 bản.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Phượng

